

Số: 142/BC-UBND

Tân Lộc, ngày 06 tháng 7 năm 2020

## **BÁO CÁO**

### **Tình hình thực hiện các quy định pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn xã Tân Lộc**

Thực hiện Kế hoạch số 13/KH-HĐND ngày 04/6/2020 của Ban Pháp chế Hội đồng Nhân dân tỉnh Cà Mau về việc giám sát tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Ủy ban nhân dân xã Tân Lộc xin Báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn xã cụ thể như sau:

#### **1. Công tác chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai thực hiện**

Tân Lộc thuộc huyện Thới Bình, ở phía bắc tỉnh Cà Mau. Nằm trên tuyến Quốc lộ 63; cách huyện Thới Bình 14 km về hướng Đông, cách Thành phố Cà Mau 12 km về hướng Nam. Là đơn vị được UBND tỉnh Cà Mau công nhận danh hiệu xã đạt chuẩn nông thôn mới năm 2017 theo Quyết định số 318/QĐ-UBND ngày 02/3/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Cà Mau.

Nhìn chung, xã có vị trí chiến lược, là đơn vị cửa ngõ của huyện Thới Bình giáp với Thành Phố Cà Mau nên có lợi thế cho phát triển Kinh tế - Văn hóa - Xã hội.

Diện tích tự nhiên 2.761,69 ha.

Dân số: Toàn xã có 2.865 hộ với 11.165 người, trong đó có 230 hộ dân tộc thiểu số với 815 người chiếm 7,29%. Kết quả rà soát hộ nghèo theo phương pháp tiếp cận đa chiều cuối năm 2019 xã Tân Lộc có 56 hộ nghèo với 221 khẩu, chiếm 1,96%, cận nghèo 103 hộ với 462 khẩu, chiếm 3,61%, trong đó có 20 hộ nghèo và 34 hộ cận nghèo dân tộc thiểu số.

Địa bàn xã có hệ thống sông ngòi chằng chịt, trong đó có 02 sông lớn đó là Sông Bạch Ngưu và Kênh xáng Láng Trâm. Về Đường bộ<sup>(1)</sup> trong những năm gần đây được mở rộng phát triển, áp liền áp, xã liền xã đạt 100%.

Tân Lộc có 04 tôn giáo gồm: Phật giáo (Nam tông, Bắc tông); Cao đài Minh chơn đạo; Tịnh độ cư sĩ ( Hưng Lộc Tự) và Tin lành (Tin lành Miền Nam Việt Nam; Tin lành Báp tít Việt Nam).

Xã có áp 7 là áp đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 582/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt thôn đặc biệt khó khăn, xã khu vực

---

<sup>(1)</sup> Quốc lộ 63 từ Giáp ranh xã An Xuyên – Tân Lộc Bắc Chiều dài 5Km và Lộ láng Trâm – Tân Lộc chiều dài 4km.

III, khu vực II, khu vực I thuộc vùng dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2016-2020.

Thực hiện các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của UBND huyện Thới Bình về triển khai thi hành Luật hòa giải cơ sở, UBND xã Tân Lộc căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương ban hành Kế hoạch, văn bản chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện trên địa bàn xã.

Nội dung triển khai, quán triệt tập trung về nội dung Luật hòa giải cơ sở năm 2013, Nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật hòa giải cơ sở; Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP ngày 30/7/2014 quy định việc lập dự toán, quản lý sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước thực hiện công tác hòa giải ở cơ sở; Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022; Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND ngày 10/12/2014 của HĐND tỉnh Cà Mau ban hành mức chi thực hiện công tác hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

Nhận thấy công tác hòa giải cơ sở giúp giải quyết kịp thời những mâu thuẫn, tranh chấp nhỏ trong cộng đồng dân cư, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân, qua đó góp phần nâng cao nhận thức chấp hành pháp luật và phát huy quyền làm chủ trực tiếp của nhân dân, đảm bảo an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Đặc biệt để thực hiện tốt công tác hòa giải đòi hỏi người làm công tác hòa giải phải có đầy đủ nhận thức về pháp luật, có trình độ, uy tín và kinh nghiệm; công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật phải đi vào chiều sâu, có trọng tâm, trọng điểm, tạo điều kiện thuận lợi tốt nhất cho đội ngũ hòa giải viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Ủy ban nhân dân xã đã phân công cán bộ, công chức phụ trách các lĩnh vực nghiên cứu tham mưu UBND xã xây dựng và ban hành các kế hoạch về theo dõi thi hành pháp luật về XLVPHC, công tác phổ biến GDPL, công tác hòa giải cơ sở trên địa bàn xã như Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 11/02/2020 của UBND xã về theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm của ngành tư pháp năm 2020, Kế hoạch số 07/KH-UBND ngày 11/02/2020 của UBND xã về thi hành pháp luật về XLVPHC năm 2020, Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 19/02/2020 của UBND xã về công tác Phổ biến, GDPL, hòa giải cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật, xây dựng Quy ước, hương ước năm 2020, Kế hoạch tiếp công dân của Chủ tịch UBND xã,...

Nhận thức rõ vai trò, tầm quan trọng của công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật (PBGDPL) là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị, trong đó Nhà nước giữ vai trò nòng cốt; Cấp ủy, chính quyền xã Tân Lộc luôn quan tâm và chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể nêu cao tinh thần trách nhiệm phối hợp chặt chẽ, tổ chức thực hiện có hiệu quả trong công tác tuyên truyền, PBGDPL; Gắn với việc thi hành pháp luật, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương và đời sống hằng ngày của người dân.

Việc tuyên truyền PBGDPL được UBND xã tổ chức thực hiện thông qua các hình thức: họp báo, phổ biến pháp luật trực tiếp; tư vấn, hướng dẫn tìm hiểu pháp

luật; tài liệu. thông báo trên trạm truyền thanh xã, pa nô, áp-phích, tranh ảnh cô động; niêm yết tại trụ sở, tổ chức các hội thi tìm hiểu pháp luật; thông qua công tác giải quyết xử lý vi phạm hành chính, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Lòng ghép trong hoạt động văn hóa, văn nghệ, sinh hoạt của tổ chức chính trị và các đoàn thể, câu lạc bộ, tủ sách pháp luật và thiết chế văn hóa cơ sở. Tuy nhiên, trong các hình thức trên thì hình thức tuyên truyền PBGDPL trực tiếp là mang lại hiệu quả cao vì thông qua tuyên truyền trực tiếp người dân dễ tiếp cận với các quy định của pháp luật hơn; được cán bộ, tuyên truyền viên giải thích Luật cũng như các quy định cận kề hơn, từ đó nhận thức pháp luật của người dân được nâng cao.

Hằng năm, Đảng ủy – HĐND, UBND xã Tân Lộc không ngừng kiện toàn, nâng cao trình độ đội ngũ cán bộ thực hiện công tác tuyên truyền PBGDPL; thường xuyên tổ chức thực hiện công tác PBGDPL trên địa bàn theo hướng dẫn và các văn bản chỉ đạo của UBND huyện.

Trong quá trình triển khai thực hiện có đôn đốc, kiểm tra; Thực hiện nghiêm túc quy định báo cáo về công tác PBGDPL; có sơ kết, tổng kết, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích trong việc tổ chức, thực hiện “Ngày Pháp luật” và thực hiện xã hội hóa công tác PBGDPL trên địa bàn; Bảo đảm kinh phí, cơ sở vật chất, phương tiện cho hoạt động phổ biến, giáo dục pháp luật theo nguồn phân bổ của huyện.

Kết quả trong kỳ báo cáo đã tổ chức tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật được 206 cuộc, có 4.569 lượt người tham dự/1.295 nữ.

Ngoài ra, UBND xã còn kết hợp với các cơ quan đơn vị tổ chức tuyên truyền về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh thực phẩm; Kết hợp với Phòng Tư Pháp tổ chức tuyên truyền pháp luật cho cán bộ xã, hội viên đoàn thể ở các ấp; Kết hợp với Trung tâm phòng chống, tệ nạn xã hội tỉnh Cà Mau về công tác phòng chống tệ nạn xã hội; nhằm nâng cao nhận thức của cán bộ và nhân dân trên địa bàn xã.

Việc triển khai mô hình “Ngày pháp luật” được quan tâm, triển khai sinh hoạt mỗi tháng một lần, dưới nhiều hình thức khác nhau như: tổ chức đọc sách, báo, hội nghị tập huấn, hội nghị triển khai văn bản pháp luật, tọa đàm trao đổi thông tin... Nội dung sinh hoạt cũng rất phong phú, tập trung vào các văn bản pháp luật liên quan trực tiếp đến công việc, quyền lợi của cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân.

Kết quả triển khai thực hiện mô hình “Ngày pháp luật” trên địa bàn xã, trình độ nhận thức, khả năng thực thi pháp luật của cán bộ, công chức được nâng lên rõ rệt. Việc tổ chức “Ngày pháp luật” đã giúp cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động hiểu và nắm vững hơn những quy định của pháp luật, các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước; đồng thời, đưa vào các buổi sinh hoạt pháp luật những nội dung, trao đổi nghiệp vụ và rút kinh nghiệm việc vận dụng, áp dụng pháp luật trong giải quyết công việc hàng ngày của cán bộ công chức, nhằm hạn chế sai sót trong thi hành công vụ, nâng cao ý thức chấp hành và tôn trọng pháp luật của cán bộ, công chức để người dân làm theo, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội.

Từ những kết quả trên đã góp phần nâng cao nhận thức pháp luật của cán bộ, công chức, viên chức và các tầng lớp nhân dân trên địa bàn, đặc biệt đã góp phần làm giảm đơn khiếu nại vượt cấp; đối tượng vi phạm pháp luật về ANTT, ATGT; đối tượng chấp hành xong án phạt tù, tù hưởng án treo, đối tượng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn giảm đáng kể, qua báo cáo của các hội đoàn thể, các cán bộ được phân công tiếp cận, giúp đỡ các đối tượng này để hòa nhập cộng đồng, hiện nay các đối tượng này chấp hành tốt đường lối chủ trương của đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của địa phương.

Thực hiện Quyết định số 482/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án: “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”, UBND xã đã tổ chức triển khai đề án đến cán bộ, công chức, tuyên truyền viên pháp luật và đội ngũ hòa giải viên cơ sở trên địa bàn để nâng cao năng lực cho đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở để giải quyết kịp thời hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp, vi phạm pháp luật góp phần tạo sự chuyển biến căn bản, toàn diện trong công tác hòa giải cơ sở, đáp ứng yêu cầu của nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trên cơ sở thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp Ủy ban MTTQVN xã và các tổ chức thành viên thường xuyên tổ chức hoạt động tuyên truyền PBGDPL cho hội viên, đoàn viên của tổ chức mình<sup>(2)</sup>, trong đó MTTQ đóng vai trò chủ đạo; các tổ chức đoàn thể thường xuyên tổ chức vận động nhân dân chấp hành pháp luật; Phối hợp chặt chẽ với cơ quan nhà nước, tổ chức hữu quan PBGDPL cho nhân dân.

Thông qua việc xây dựng, tập huấn, bồi dưỡng đội ngũ tuyên truyền viên pháp luật trong các tổ chức hội, các chức sắc, chức việc cơ sở tôn giáo đã góp phần phát huy vai trò của chức sắc tôn giáo, tạo nên khối đại đoàn kết toàn dân, các tính đồ yên tâm sinh hoạt tín ngưỡng và chấp hành tốt quy định của pháp luật;

Bên cạnh đó các Đoàn thể quần chúng còn vận động tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp tham gia và hỗ trợ hoạt động phổ biến giáo dục pháp luật trên địa bàn góp phần đưa pháp luật đến với quần chúng.

## **2. Về tình hình tổ chức hòa giải cơ sở**

Hiện nay xã Tân Lộc đã thành lập 1 Hội đồng hòa giải theo vụ việc, 9 tổ hòa giải cơ sở, mỗi tổ có 6 thành viên; về thành phần của Ban hòa giải do đ/c Phó Chủ tịch Khối kinh tế làm trưởng ban, các thành viên gồm công an, quân sự, địa chính – Xây dựng; tư pháp hộ tịch; Mặt trận và các ngành đoàn thể. Đối với các tổ hòa giải được thành lập và công nhận thông qua bình bầu theo Luật hòa giải cơ sở và Nghị định hướng dẫn.

Về chất lượng: Hội đồng hòa giải được thành lập có đầy đủ thành phần đảm bảo có đủ tiêu chuẩn về trình độ chuyên môn, trong đó có nữ là hòa giải viên; Đối với các tổ hòa giải được bầu đảm bảo đủ thành phần, là những người có đủ tiêu chuẩn, có uy tín, hiểu biết pháp luật, có khả năng vận động thuyết phục nhân dân.

---

<sup>(2)</sup> Tuyên truyền cho 1.199 hội viên Hội LHPN; 1.622 hội viên Hội Nông dân và 258 đoàn viên Đoàn thanh niên cộng sản HCM

Thực hiện Luật hòa giải cơ sở và nghị định số 15/2014/NĐ-CP ngày 27/2/2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và thi hành Luật hòa giải cơ sở, hằng năm UBND xã điều tổ chức rà soát để kiện toàn và tổ chức bầu hòa giải viên và công nhận tổ hòa giải theo kiến nghị của Ủy ban MTTQVN xã, hiện toàn xã có 9 tổ hòa giải được công nhận với 49 hòa giải viên (mỗi tổ có từ 3 đến 7 hòa giải viên) so với khi mới thực hiện Luật hòa giải cơ sở giảm 20 hòa giải viên; từ khi Luật hòa giải cơ sở 2013 được ban hành và có hiệu lực đã tổ chức kiện toàn, củng cố 4 lần (do cán bộ không chuyên trách áp thường xuyên có sự thay đổi vị trí công tác, đồng thời qua đánh giá tình hình chất lượng tổ chức hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở). Hiện nay mỗi tổ hòa giải có 6 hòa giải viên, trong đó có hòa giải viên nữ. Riêng đối với ấp 7 là khu vực có nhiều đồng bào dân tộc thiểu số, tổ hòa giải có hòa giải viên là người dân tộc thiểu số, người uy tín trong đồng bào dân tộc.

Nhìn chung, chất lượng và hiệu quả hoạt động của các tổ hòa giải cơ sở được nâng lên rõ nét và ngày càng đi vào chiều sâu; số lượng vụ việc đưa ra hòa giải thành ngày càng tăng năm 2016 có 20/29 đơn, năm 2019 có 32/50 đơn. Qua đó góp phần quan trọng trong việc giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở địa phương, phát huy tinh thần đoàn kết tương thân, tương ái, hạn chế đơn vượt cấp, xây dựng và củng cố, nâng cao hiệu quả quản lý của chính quyền cơ sở, nhiều mô hình hay, cách làm mới ra đời đã giúp cho việc giải quyết mâu thuẫn tranh chấp phát sinh được thực hiện ngay tại cộng đồng dân cư. Đồng thời, đây cũng là hình thức tuyên truyền phổ biến pháp luật gắn với từng vụ việc cụ thể, có hiệu quả trực tiếp, thiết thực đối với người dân; ngăn ngừa kịp thời những hành vi vi phạm pháp luật và tội phạm, giảm bớt những vụ việc phải đưa ra cơ quan xét xử, mang lại nhiều lợi ích kinh tế xã hội cho nhà nước.

Chất lượng hòa giải viên ngày càng được nâng lên, số lượng hòa giải viên trẻ, có trình độ chuyên môn nghiệp vụ, hiểu biết pháp luật được cơ cấu với tỷ lệ ngày càng cao, tỷ lệ hòa giải viên có kinh nghiệm, uy tín được cơ cấu với lượng hợp lý. Hằng năm, UBND xã điều đưa đội ngũ hòa giải viên cơ sở tham gia các lớp tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng do cấp trên tổ chức đã góp phần nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên cơ sở trên địa bàn, đáp ứng được nhu cầu trong tình hình mới.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được vẫn còn những tồn tại, hạn chế như: một số ít hòa giải viên trình độ hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa đồng đều; một số tổ hòa giải chưa thật sự quan tâm trong công tác hòa giải, tổ chức hòa giải còn hình thức, chưa chịu khó nghiên cứu vụ việc, quy định pháp luật; một số hòa giải viên thiếu kỹ năng trong công tác hòa giải.

### **3. Tình hình và kết quả hoạt động hòa giải cơ sở**

Đảng ủy, UBND xã luôn quan tâm quán triệt chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước về hòa giải ở cơ sở; tạo cơ chế thúc đẩy thực hiện có hiệu quả Luật hòa giải cơ sở trên địa bàn và các văn bản hướng dẫn thi hành; gắn công tác hòa giải với thực hiện cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” do Ủy ban Trung ương Mặt trận Việt Nam phát động.

Lấy công tác hòa giải làm trung tâm, kế thừa và phát huy kết quả đã đạt được, khắc phục những hạn chế, bất cập, tổ chức đưa hòa giải viên tham gia bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ, kỹ năng hòa giải bằng các giải pháp cụ thể, thiết thực, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tiết kiệm, hiệu quả. Xem kết quả hòa giải làm thước đo cho công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn.

Tổng số vụ việc tiếp nhận hòa giải từ năm 2016 đến nay 234 vụ, việc trong đó hòa giải thành 147 vụ, việc đạt 62,82%, không thành 87 vụ<sup>(3)</sup>. Các vụ, việc được đưa ra hòa giải phần lớn tập trung vào lĩnh vực tranh chấp đất đai, tranh chấp dân sự, hôn nhân gia đình,...

Nhìn chung, công tác hòa giải cơ sở được nâng lên, tuy nhiên vẫn còn một số vụ việc phức tạp nên tỷ lệ hòa giải thành còn thấp; một số vụ việc nguyên đơn và bị đơn còn hơn thua về quyền lợi nên chưa thống nhất trong quan điểm, mâu thuẫn nội bộ, tiếp tục mâu thuẫn sau hòa giải phải chuyển đến Tòa án thụ lý, giải quyết.

#### **4. Về tổ chức hoạt động của Ban hòa giải (Hội đồng hòa giải xã)**

Tổng số vụ việc tiếp nhận hòa giải từ năm 2016 đến nay 44 vụ, việc trong đó hòa giải thành 20 vụ, việc đạt 45,45%, không thành 24 vụ; Cụ thể từng năm:

- + Năm 2016: tiếp nhận 7 đơn, 02 thành, 5 không thành
- + Năm 2017: tiếp nhận 12 đơn, 5 thành, 7 không thành
- + Năm 2018: tiếp nhận 7 đơn, 6 thành, 1 không thành
- + Năm 2019: tiếp nhận 9 đơn, 5 thành, 4 không thành
- + 6 tháng đầu năm 2020: tiếp nhận 9 đơn, 02 thành, 7 không thành

Các vụ, việc được đưa ra hòa giải phần lớn tập trung vào lĩnh vực tranh chấp đất đai, tranh chấp dân sự,...

#### **5. Tình hình kinh phí đảm bảo cho công tác hòa giải cơ sở theo Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP và Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND**

Thực hiện Thông tư liên tịch số 100/2014/TTLT-BTC-BTP và Nghị quyết số 19/2014/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành mức chi thực hiện công tác hòa giải cơ sở trên địa bàn tỉnh Cà Mau. UBND xã Tân Lộc đã tổ chức Chi bồi dưỡng cho hòa giải viên và chi văn phòng phẩm cho các tổ hòa giải đúng quy định, trong kỳ báo cáo đã tổ chức chi cho công tác hòa giải 199.050.000 đồng, trong đó chi bồi dưỡng cho hòa giải viên 42.450.000 đồng. Thực hiện quyết toán ngân sách, lập dự toán ngân sách hàng năm theo hướng dẫn và quy định.

#### **6. Đánh giá chung**

---

<sup>(3)</sup> Tổng số vụ việc tiếp nhận, đưa hòa giải từng năm: năm 2016: tiếp nhận 29 đơn, thành 20 đơn, không thành 9 đơn; năm 2017 tiếp nhận 47 đơn, thành 31 đơn, không thành 16 đơn; năm 2018 tiếp nhận 61 đơn, thành 43 đơn, không thành 18 đơn; năm 2019 tiếp nhận 50 đơn, thành 32 đơn, không thành 18 đơn; 6 tháng đầu năm 2020, tiếp nhận 47 đơn, thành 21 đơn, không thành 26 đơn.

## **6.1 Thuận lợi:**

- Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của Huyện ủy- UBND huyện và sự hướng dẫn tổ chức thực hiện của các Phòng, Ban chuyên môn huyện Thới Bình; sự lãnh đạo thường xuyên trực tiếp của Đảng ủy, HĐND xã về thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội nói chung và công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở và trợ giúp pháp lý trên địa bàn xã nói riêng.

UBND xã làm tốt vai trò lãnh chỉ đạo, phối hợp chặt chẽ với các ngành, MTTQVN và các đoàn thể từ xã đến các ấp, tổ chức tuyên truyền giáo dục cán bộ, công chức khắc phục khó khăn thực hiện tốt nhiệm vụ được giao.

Hệ thống văn bản lãnh đạo, chỉ đạo được xây dựng, thống nhất, có trọng tâm, sát với tình hình nhiệm vụ ở địa phương, từ đó tạo được sự đồng thuận trong lãnh đạo, chỉ đạo điều hành thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội; công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải cơ sở.

- Đội ngũ cán bộ, công chức, hòa giải viên luôn tận tâm, nhiệt tình trong công tác, khắc phục khó khăn hoàn thành tốt nhiệm vụ hòa giải cơ sở.

## **6.2. Khó khăn**

- Tình hình ANCT-TTATXH và an ninh nông thôn có lúc, có nơi diễn biến khá phức tạp, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng; thiên tai, dịch bệnh vẫn còn xảy ra.

- Năng lực tham mưu cho cấp ủy, chính quyền của cán bộ, công chức một số lĩnh vực có mặt còn hạn chế. Vai trò tiên phong, gương mẫu và trình độ năng lực của một số cán bộ có mặt chưa đáp ứng với yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Đội ngũ tuyên truyền viên, cộng tác viên tuyên truyền cơ sở về trình độ, năng lực có mặt còn hạn chế; kỹ năng trong công tác tuyên truyền pháp luật chưa cao.

- Hệ thống cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho công tác tuyên truyền PBGDPL còn khó khăn, còn mỏng, nhiều cụm lo hiện nay bị hư hỏng, chất lượng giảm sút.

- Kinh phí để tổ chức sinh hoạt “Ngày pháp luật” còn hạn chế, chưa được phân bổ kinh phí cụ thể; chưa sơ kết tổng kết, khen thưởng kịp thời đối với những tổ chức, cá nhân trên địa bàn triển khai thực hiện tốt mô hình.

- Đội ngũ hòa giải viên kỹ năng hòa giải, hiểu biết pháp luật có mặt còn hạn chế.

- Nhận thức pháp luật của một bộ phận người dân chưa cao, chưa ý thức trong chấp hành, tuân thủ pháp luật.

## **7. Giải pháp, phương hướng trong thời gian tới**

- Tiếp tục quán triệt, tổ chức triển khai thi hành hiến pháp năm 2013; các văn quy phạm pháp luật và các văn bản chỉ đạo hướng dẫn của các cấp về công tác tuyên truyền PBGDPL.

- Tăng cường công tác tuyên truyền PBGDPL trên địa bàn với đa dạng về hình thức, phong phú về nội dung; phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương; tập

trung tuyên truyền giáo dục các đối tượng, thanh thiếu niên, người dân tộc, các đối tượng có nguy cơ vi phạm pháp luật, tù đặc xá, tù hưởng án treo, đối tượng áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn...

- Xây dựng các mô hình tuyên truyền PBGDPL; hỗ trợ các Đoàn thể thực hiện mô hình PBGDPL nhằm phát huy vai trò của tổ chức đoàn thể, nhóm nòng cốt trong tuyên truyền PBGDPL.

- Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ đảm trách công tác tuyên truyền PBGDPL, đội ngũ tuyên truyền viên, đặc biệt là cán bộ quản lý khai thác tử sách pháp luật; tạo động lực để lực lượng này trở thành “cầu nối” đưa pháp luật đến với nhân dân.

- Đổi mới, đa dạng hóa các hoạt động tuyên truyền PBGDPL phù hợp với từng hoàn cảnh, địa điểm, các nhóm đối tượng cụ thể, nhất là đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật trên các phương tiện truyền thông (*đăng tin, viết bài, tiếp âm các văn bản pháp luật trên trạm truyền thanh*).

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc tổ chức triển khai công tác tuyên truyền PBGDPL.

- Hoàn thiện hệ thống pháp luật, tiếp tục phát huy vai trò của hương ước, quy ước đối với công tác hòa giải cơ sở phù hợp với tình hình thực tế, đảm bảo khả thi.

- Đẩy mạnh quán triệt, triển khai sâu rộng Luật hòa giải cơ sở, các văn bản chỉ đạo của cấp trên trong công tác hòa giải.

- Tiếp tục kiện toàn, củng cố và công nhận các tổ hòa giải thông qua thực hiện bầu hòa giải viên, tổ hòa giải cơ sở theo Luật hòa giải cơ sở; bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kiến thức xã hội, kỹ năng hòa giải; tạo điều kiện cho hòa giải viên giao lưu, học hỏi kinh nghiệm, kỹ năng hòa giải.

- Thực hiện nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; công tác kiểm tra, sơ kết, tổng kết và khen thưởng, nhân rộng mô hình, điển hình đối với công tác hòa giải cơ sở.

## **8. Đề xuất, kiến nghị**

- Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật cho cán bộ cũng như đội ngũ báo cáo viên, tuyên truyền viên trong công tác tuyên truyền PBGDPL.

- Hỗ trợ kinh phí, quy định mức phụ cấp đối với báo cáo viên, tuyên truyền viên trong phổ biến GDPL cũng như công tác hòa giải cơ sở, nhất là hỗ trợ kinh phí, thù lao cho thành viên Hội đồng hòa giải cấp xã.

- Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ thực hiện công tác quản lý nhà nước về hòa giải ở cơ sở cho cấp xã; tổ chức tập huấn, bồi dưỡng, cập nhật kiến thức pháp luật, kỹ năng, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở cho hòa giải viên. Thường xuyên tổ chức trao đổi thông tin, triển khai nhân rộng các mô hình hay để các hòa giải viên học tập trao đổi kinh nghiệm trong công tác hòa giải.

- Tập trung đầu tư, xây dựng hoàn thiện hệ thống hạ tầng thông tin tuyên truyền ở các xã trên địa bàn huyện.



Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện các quy định của pháp luật về hòa giải cơ sở trên địa bàn xã Tân Lộc, UBND xã Tân Lộc xin báo cáo Đoàn Giám sát HĐND tỉnh Cà Mau nắm và có hướng chỉ đạo./.

***Nơi nhận:***

- Đoàn giám sát Ban pháp chế HĐND tỉnh;
- UBND huyện, Phòng Tư pháp huyện Thới Bình;
- Thường trực Đảng ủy, HĐND, UBND xã;
- Thường trực UB MTTQVN Xã ;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Văn Toàn**